TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số**: 61**/2018/DS-PT
Ngày: 06 - 4- 2018
V/v "Kiện buộc thực hiện nghĩa vụ thanh toán do vi phạm hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Đào.
Các Thẩm phán: Ông Vũ Hồng Luyến
Bà Bùi Kim Rết
- ***Thư ký phiên tòa****: Ông Lê Quang Vũ - Thư ký Tòa án TAND tỉnh Đồng Nai.*
- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa****: Bà Nguyễn Thị Trâm-Kiểm sát viên.*

Ngày 06 tháng 4 năm 2018 tại Hội trường A - Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 212/2017/TLPT-DS ngày 14/11/2017 về *"Kiện buộc thực hiện nghĩa vụ thanh toán do vi phạm hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐPT-DS ngày 07 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2018/QĐ-PT ngày 09/3/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Thanh N, sinh năm: 1953.

Địa chỉ: 1193, tổ 5, ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm: 1956.

Địa chỉ: 2539, tổ 2, ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thu N, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Tổ 5, ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/5/2017, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, ý kiến của nguyên đơn bà Vũ Thị Thanh N trình bày:

Tết Nguyên đán Đinh Dậu (2017), bà xuất bán 43 con heo thịt. Ngày 30/12/2016 bà có điện thoại cho bà Lê Thị H để bán 20 con heo thịt trong số heo nói trên. Đến ngày 01/01/2017, bà và bà H thỏa thuận và thống nhất là bà H mua hết 43 con heo thịt trong chuồng của bà với giá 33.000đ/kg heo hơi. Thấy giá mua bán hợp lý nên bà đồng ý và hỏi thời gian bắt heo thì bà H nói 03 ngày bắt 01 chuồng. Thấy vậy, bà có nói thời gian bắt heo khoảng 02 tuần, kéo dài như vậy giá heo trên thị trường lên xuống thì sao. Bà H nói "Đã chốt giá 33.000đ/kg chị không phải lo, giá cả lên xuống kệ em".

Ngày 05/01/2017, bà H xuống bắt 07 con heo trọng lượng 750kg, bà H đã thanh toán tiền như thỏa thuận. Sau đó không thấy bà H đến bắt heo tiếp nên bà điện thoại cho bà H. Lúc này bà H không đồng ý mua với giá 33.000đ/kg nữa mà chỉ mua với giá 30.000đ/kg heo hơi. Do bà H ép giá và vào thời điểm đó bà không tìm ra người nào khác mua heo cho bà vì cận Tết Đinh Dậu nên bà mới đồng ý bán cho bà H giá heo 30.000đ/kg đối với số heo còn lại trong chuồng.

Cụ thể: Ngày 14/01/2017, bà H bắt 09 con heo, trọng lượng 865kg; ngày 18/01/2017 bắt tiếp 10 con heo, trọng lượng 1.216kg; ngày 25/01/2017, bà H bắt tiếp 17 con heo, trọng lượng 1.949kg. Đối với những lần cân này thì bà H có ứng cho bà trước một khoản tiền. Như vậy, ba lần bà H đã bắt tổng cộng số heo là 36 con, tổng trọng lượng là 4.130kg và cũng đã thanh toán tiền cho bà nhưng với giá là 30.000đ/kg heo hơi.

Nay, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H phải trả cho bà số tiền mua heo chênh lệch là 3.000đ/kg x 4.130kg = 12.390.000đ theo đúng thỏa thuận mua bán ban đầu mà bà và bà H đã giao kết.

Tại bản tự khai ngày 21/6/2017, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa ý kiến của bị đơn bà Lê Thị H trình bày:

Bà thừa nhận có mua heo của bà N, nhưng do thời gian mua đã lâu nên về số lượng cũng như trọng lượng heo bà không nhớ rõ. Bà chỉ nhớ lần đầu tiên bà mua của bà N 07 con heo với giá 33.000đ/kg và đã thanh toán tiền đầy đủ cho bà N.

Những lần sau do giá heo ngoài thị trường chỉ còn 25.000đ/kg nên bà và bà N đã thỏa thuận lại giá mua bán, bà sẽ mua heo của bà N với giá 30.000đ/kg. Bà N đồng ý với giá này và đã bán cho bà số heo còn lại. Sau khi bắt hết số heo còn lại của bà N, bà cũng đã thanh toán đủ tiền cho bà N.

Khi thỏa thuận giá heo ở lần mua đầu tiên, bà thừa nhận là bà có thỏa

thuận và thống nhất là bà sẽ mua hết số heo trong chuồng của bà N với giá là 33.000đ/kg, hai bên chỉ thỏa thuận miệng với nhau mà không lập hợp đồng mua bán. Nhưng vào thời điểm ngày 14/01/2017, ngày 18/01/2017 và ngày 25/01/2017 thì giá heo ngoài thị trường giảm chỉ còn 25.000đ/kg nên bà đã trao đổi lại với bà N về việc giá heo đã giảm xuống nên bà có nói bà N nếu đồng ý bán số heo còn lại với giá 30.000đ/kg thì bà sẽ mua, nếu không đồng ý thì bà không tiếp tục mua nữa. Lúc này bà N đồng ý bán với giá 30.000đ/kg nên bà mới mua hết số heo còn lại trong chuồng của bà N.

Nay bà N yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà phải trả cho bà N số tiền mua heo chênh lệch là 3.000đ/kg x 4.130kg = 12.390.000đ thì bà không đồng ý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị N' trình bày:

Bà là em dâu của bà Vũ Thị Thanh N, bà thừa nhận trước đây vào năm 2016, bà có chăn nuôi heo để bán thịt cùng với bà N, bản thân bà cũng có nhiều lần bán heo thịt cho bà H. Bà xác định số heo thịt mà bà N bán cho bà H không thuộc quyền sở hữu của bà. Đối với việc thỏa thuận mua bán giữa bà N và bà H như thế nào thì bà không biết, sự việc tranh chấp mua bán này giữa bà N và bà H không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà nên bà không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết và cũng không có ý kiến hay khiếu nại tranh chấp gì.

Tại bản án sơ thẩm số 13/2017/DSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã căn cứ Điều 26, 35, 68, 77, 92, 207, 235, 264 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 117, 385, 429, 430 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị Thanh N về việc buộc bà Lê Thị H thanh toán số tiền mua bán heo chênh lệch là 3.000đ/kg x 4.130kg = 12.390.000đ

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 05/10/2017, nguyên đơn bà Vũ Thị Thanh N có đơn kháng cáo, kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, thu thập chứng cứ đầy đủ khách quan, thời hạn tố tụng được đảm bảo, phiên tòa được thực hiện dân chủ, bình đẳng. Những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ luật tố tụng quy định.

Về nội dung vụ án: Tài liệu chứng cứ thể hiện giữa hai bên giữa bà N và bà H thể hiện việc mua bán chỉ thỏa thuận miệng và việc mua bán thanh toán tiền đã thực hiện xong. Án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ.

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị bác kháng cáo của nguyên đơn giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của bà Vũ Thị Thanh N trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Ngày 30/12/2016 giữa bà Vũ Thị Thanh N và bà Lê Thị H có thỏa thuận và thống nhất việc mua bán heo thịt, hai bên thỏa thuận miệng giá ban đầu là 33.000đ/kg heo hơi. Ngày 05/01/2017, bà Hiền mua 07 con heo của bà N trọng lượng 750kg. Bà H trả tiền đúng như đã thỏa thuận theo giá 33.000đ/kg.

Sau đó, các ngày 14/01/2017, 18/01/2017 và 25/01/2017, bà N tiếp tục bán cho bà H tổng cộng 36 con heo với tổng trọng lượng là 4.130kg. Bà N đã thanh toán cho bà H 4.130kg heo hơi với giá 30.000đ/kg.

Việc mua bán heo được chia thành nhiều đợt chứ không mua bán cùng một thời điểm. Ngày 05/01/2017, khi mua 07 con heo đợt đầu tiên với trọng lượng 750kg, bà H thanh toán đúng với giá 33.000đ. Nhưng đến các đợt mua heo sau với số lượng 36 con tổng trọng lượng là 4.130kg thì bà H chỉ đồng ý mua giá 30.000đ/kg. Bà N trình bày do không thấy bà H đến bắt heo tiếp nên bà điện thoại cho bà H. Lúc này bà H không đồng ý mua với giá 33.000đ/kg nữa mà chỉ mua với giá 30.000đ/kg heo hơi. Do bà H ép giá và vào thời điểm đó bà không tìm ra người nào khác mua heo vì cận Tết Đinh Dậu nên bà mới đồng ý bán cho bà H giá heo 30.000đ/kg đối với số heo còn lại trong chuồng. Việc mua bán heo là sự thỏa thuận của hai bên trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Tuy nhiên, hai bên tiếp tục thỏa thuận lại hợp đồng cụ thể thỏa thuận lại giá bán là 30.000đ/kg nên thỏa thuận giá heo thịt 33.000đ/kg là không còn hiệu lực đối với khối lượng heo còn lại.

Qua xác minh tại địa phương vào thời điểm tháng 01 năm 2017, giá heo thịt dao động khoảng 25.000kg/kg đến 27.000đ/kg. Như vậy, giá heo thịt trên thị trường đã giảm là tình hình chung của cả địa phương nên hai bên thỏa thuận lại giá cả là phù hợp.

Bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của của bà Vũ Thị Thanh N về việc yêu cầu bà Lê Thị H phải thanh toán số tiền mua bán heo chênh lệch là 12.390.000đ là có căn cứ. Vì vậy, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo của bà N nên bà N phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Vũ Thị Thanh N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 117, Điều 385, Điều 429, Điều 430 Bộ luật dân sự 2015.

Áp dụng Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị Thanh N về việc buộc bà Lê Thị H thanh toán số tiền mua bán heo chênh lệch là 3.000đ/kg x 4.130kg = 12.390.000đ.

Về án phí: Bà N phải chịu 619.500đ án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm. Số tiền 310.000đ tạm ứng án phí sơ thẩm và 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm bà Vũ Thị Thanh N đã nộp tại biên lai thu tiền số 005796, 007488 ngày 08/6/2017, 16/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T được tính trừ án phí bà N phải chịu. Bà N phải nộp thêm số tiền 309.500đ .

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh ĐN (1);
- TAND huyện TP (1);
- Chi cục THADS huyện TP (1);
- Đương sự (3);
- Lưu (5).

Phạm Thị Xuân Đào